TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2019/QĐST-HNGĐ	*Bến Tre, ngày 27 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ VỀ CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 06/2019/TLST-VDS, ngày 27 tháng 02 năm 2019 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự**:

1. Ông Phạm S, sinh năm 1955

Địa chỉ: 4823 Wellington Park Dr, San Jose, CA 95136, Hoa Kỳ

Tạm trú: ấp H, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre

2. Bà Ngô Châu T, sinh năm 1983

Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre

Xét thấy: Ngày 27/3/2019, người yêu cầu là ông Phạm S và bà Ngô Châu T có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 366 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 5 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thụ lý số 06/2019/TLST-VDS, ngày 27 tháng 02 năm 2019 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*" giữa ông Phạm S và bà Ngô Châu T.

Điều 2. Sung vào công quỹ nhà nước số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm mà ông Phạm S và bà Ngô Châu T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0006754 ngày 27/02/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre.

Điều 3. Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

Nơi nhận: - Đương sự; - VKSND tỉnh; - Cục THADS tỉnh; - Lưu: Hồ sơ việc dân sự.	**THẨM PHÁN** **Bùi Quang Sơn**